Phụ lục 97
SỬA ĐỔI, BỔ SUNG BẢNG GIÁ ĐẤT LẦN ĐẦU TỈNH AN GIANG
ÁP DỤNG TỪ NGÀY 01 THÁNG 01 NĂM 2026
XÃ THOẠI SƠN

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số /2026/NQ-HĐND ngày tháng năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang)

A. ĐẤT Ở

Sửa đổi, bổ sung nội dung tại số thứ tự 84,88,89,90,91,98,99,105,107,108,109 Phụ lục 97 ban hành kèm theo Nghị quyết số 16/2025/NQ-HĐND ngày 30 tháng 12 năm 2025 như sau:

Đơn vị tính: 1.000 đồng/m2

TT	Số TT PL97 theo Nghị quyết số 16/2025/NQ-HĐND	Tên đường	Giá đất	Ghi chú
I	**SỬA TÊN ĐƯỜNG**			
1	78	Đường tỉnh 960		
		Từ Văn Phòng Ấp Bình Thành - Ranh xã Tân Hội (Cầu xã Diễu)	984	Sửa đổi từ: Từ Văn Phòng Ấp Bình Thành - xã Tân Hội
2	84	Đường Đất kênh Ba Thê cũ (Mương ấp Chiến Lược - Cầu Ba Thê cũ)	420	Sửa tên đường (Tên cũ: Đường Đất kênh Ba Thê cũ (Trung tâm chợ - Kênh 300))
3	88	Đường nhựa 3m kênh Kiên Hảo (Ranh xã Óc Eo (Cầu Đông Thành - Kênh Xã Diễu))	230	Sửa tên đường (Tên cũ: Đường bê tông 2m kênh Kiên Hảo (Ranh xã Óc eo - kênh Xã Diễu))
4	89	Đường Bê tông 3,5m bờ Nam kênh Thoại Giang II (Kênh Rạch Giá - Long Xuyên - Ranh xã Óc Eo)	138	Sửa tên đường (Tên cũ: Đường đất bờ Nam kênh Thoại Giang II (Từ kênh Rạch Giá - Long Xuyên - Ranh xã Óc Eo))

TT	Số TT PL97 theo Nghị quyết số 16/2025/NQ-HĐND	Tên đường	Giá đất	Ghi chú
5	90	Đường Bê tông 3m bờ Nam kênh Ba Thê cũ (Kênh Rạch Giá -Long Xuyên - Kênh Kiên Hảo)	230	Sửa tên đường (Tên cũ: Đường Bê tông 2m bờ Nam kênh Ba Thê cũ (Kênh Rạch Giá Long Xuyên - Kênh Kiên Hảo))
6	91	Đường đất Bờ Bắc kênh Ba Thê cũ (Cầu Ba Thê cũ- Ranh Óc Eo)	173	Sửa tên đường (Tên cũ: Đường đất Bờ Bắc kênh Ba Thê cũ (Kênh 300 - Ranh Óc Eo))
7	98	Đường tỉnh 943 (Ranh quy hoạch Điểm từ BQL Di tích Văn hóa Óc Eo 500m về mỗi bên)	480	Sửa tên đường (Tên cũ: Đường tỉnh 943 (Cách BQL Di tích Văn hóa Óc Eo 500m về mỗi bên))
8	99	Đường tỉnh 943		
		Cầu Thoại Giang - Ranh Quy hoạch BQL Di tích VH Óc Eo	460	Sửa tên đường (Tên cũ: Cách cầu Thoại Giang 500m - Ranh quy hoạch Ranh quy hoạch BQL Di tích VH Óc Eo)
9	105	Đường Bê tông 3,5m bờ Bắc kênh Thoại Giang 2 (Kênh Rạch Giá - Long Xuyên - Ranh Óc Eo)	115	Sửa tên đường (Tên cũ: Đường đất bờ bắc tiếp giáp kênh Thoại Giang 2 (Kênh Rạch Giá - Long Xuyên - Ranh Óc Eo))
10	107	Các tuyến đường khác có độ rộng đường ≥ 3m	150	Sửa tên đường (Tên cũ: Các tuyến đường khác có nền đường ≥ 3m được trải bê tông hoặc nhựa)

TT	Số TT PL97 theo Nghị quyết số 16/2025/NQ-HĐND	Tên đường	Giá đất	Ghi chú
11	108	Các tuyến đường khác có độ rộng đường <3m	120	Sửa tên đường (Tên cũ: Các tuyến đường khác có nền đường < 3m được trải bê tông hoặc nhựa)
II	**HỦY BỎ**			
1	109	Các tuyến đường còn lại		Hủy bỏ

B. ĐẤT NÔNG NGHIỆP

Đơn vị tính: 1.000 đồng/m2

TT	Số TT PL97 theo Nghị quyết số 16/2025/NQ-HĐND	Loại đất	Giá đất	Ghi chú
I	**SỬA TÊN ĐƯỜNG**			
1	II	Ấp Bình Thành, Ấp Kiên Hảo, Ấp Nam Huề, Ấp Tây Huề		
a	1	Đất trồng cây hàng năm, đất có mặt nước nuôi trồng thủy sản		
-	-	Đường tỉnh 960 (Từ cầu TG2 - Ấp Nam Huề, ấp Bình Thành- Cầu kênh Xã Diễu)	44	Sửa tên đường (Tên cũ: Đường tỉnh 960 (Ấp Bắc Thạnh, Mỹ Giang, Tây Bình, Trung Bình - kênh Xã Diễu))
-	-	Đường nhựa 3,5m (Kênh Rạch Giá - Long Xuyên) (Ranh kênh D - Cống Tà Bà)	44	Sửa tên đường (Tên cũ: Đường nhựa 3,5m (kênh Rạch Giá - Long Xuyên) (Ranh xã Núi Sập - Cống Bà Tà))
-	-	Đường nhựa 3m Kênh Kiên Hảo (Ranh Óc Eo (Cầu Đông Thành- Kênh xã Diễu)	47	Sửa tên đường (Tên cũ: Đường Nhựa bờ Tây (K.Kiên Hảo) (Ranh Vọng Đông - Ranh xã Tân Hội))
-	-	Đường Bê tông 3,5m bờ Nam (Kênh Thoại Giang II) (Kênh Rạch Giá - Long Xuyên - Ranh xã Óc Eo)	44	Sửa tên đường (Tên cũ: Đường đất bờ Nam (kênh Thoại Giang II) (Kênh Rạch Giá - Long Xuyên - Ranh với Vọng Đông))

TT	Số TT PL97 theo Nghị quyết số 16/2025/NQ-HĐND	Loại đất	Giá đất	Ghi chú
-	-	Đường Bê tông 3m bờ Bắc (Kênh Xã Diễu) (Kênh Rạch Giá - Long Xuyên - Kênh Kiên Hảo)	44	Sửa tên đường (Tên cũ: Đường đất bờ Bắc (kênh Xã Diễu) (Kênh Rạch Giá - Long Xuyên - Kênh Kiên Hảo))
-	-	Đường Bê tông 3m hai bờ (Kênh Ba Thê cũ) (Cầu Ba Thê Cũ - Kênh Kiên Hảo)	44	Sửa tên đường (Tên cũ: Đường Bê tông 2m hai bờ (kênh Ba Thê cũ) (Cách mương ấp Chiến lược giáp chợ 200m - Kênh Kiên Hảo))
b	2	Đất trồng cây lâu năm		
-	-	Đường tỉnh 960 (Từ Cầu TG 2 -Ấp Nam Huề, ấp Bình Thành - Cầu kênh Xã Diễu)	61	Sửa tên đường (Tên cũ: Đường tỉnh 960 (Ấp Bắc Thạnh, Mỹ Giang, Tây Bình, Trung Bình - kênh Xã Diễu))
-	-	Đường nhựa 3,5m (Kênh Rạch Giá - Long Xuyên) (Kênh D - Cống Tà Bà)	61	Sửa tên đường (Tên cũ: Đường nhựa 3,5m (kênh Rạch Giá - Long Xuyên) (Ấp Đông Sơn I, Đông Sơn II, Nam Sơn, Tây Sơn - cống Bà Tà))
-	-	Đường nhựa 3m kênh Kiên Hảo (Ranh xã Óc Eo (Càu Đông Thành- Kênh Xã Diễu)	61	Sửa tên đường (Tên cũ: Đường đất bờ Tây (kênh Kiên Hảo) (Ranh xã Óc Eo - kênh Xã Diễu))
-	-	Đường Bê tông 3m hai bờ (Kênh Ba Thê cũ) (Kênh Rạch Giá - Long Xuyên - Kênh Kiên Hảo)	61	Sửa tên đường (Tên cũ: Đường Bê tông 2m hai bờ (kênh Ba Thê cũ) (Kênh Rạch Giá - Long Xuyên - Kênh Kiên Hảo))

TT	Số TT PL97 theo Nghị quyết số 16/2025/NQ-HĐND	Loại đất	Giá đất	Ghi chú
-	-	Đường Bê tông 3m bờ Bắc (Kênh Xã Diễu) (Kênh Rạch Giá - Long Xuyên - Kênh Kiên Hảo)	61	Sửa tên đường (Tên cũ: Đường đất bờ Bắc (kênh Xã Diễu) (Từ kênh Rạch Giá - Long Xuyên - Kênh Kiên Hảo))
-	-	Đường Bê tông 3,5m bờ Nam (Kênh Thoại Giang II) (Kênh Rạch Giá - Long Xuyên - Ranh Óc Eo)	61	Sửa tên đường (Tên cũ: Đường đất bờ Nam (kênh Thoại Giang II) (Kênh Rạch Giá - Long Xuyên - Giáp ranh với Vọng Đông))
3	III	Ấp Bắc Thạnh, Ấp Mỹ Giang, Ấp Tây Bình, Ấp Trung Bình		
a	1	Đất trồng cây hàng năm, đất có mặt nước nuôi trồng thủy sản		
-	-	Đường tỉnh 943 (Cầu Thoại Giang - Cầu Ba Thê 1-Ranh Óc Eo)	55	Sửa tên đường (Tên cũ: Đường tỉnh 943 (Cầu Thoại Giang - ranh Vọng Đông))
-	-	Kênh Rạch Giá - Long Xuyên (Ranh Định Mỹ - Ấp Bắc Thạnh, ấpTây Bình - Cầu TG 2)	55	Sửa tên đường (Tên cũ: Kênh Rạch Giá - Long Xuyên (Ranh Định Mỹ - Ấp Bình Thành, Kiên Hảo, Nam Huề, Tây Huề))
-	-	Kênh Ba Thê Mới (Kênh Rạch giá - Long Xuyên - Ranh Óc)	61	Sửa tên đường (Tên cũ: Kênh Ba Thê mới (Kênh Rạch giá - Long Xuyên - Ranh Vọng Đông))

TT	Số TT PL97 theo Nghị quyết số 16/2025/NQ-HĐND	Loại đất	Giá đất	Ghi chú
-	-	Tiếp giáp các kênh cấp 2 (Kênh Rạch Giá - Long Xuyên - Ranh Óc Eo)	55	Sửa tên đường (Tên cũ: Tiếp giáp các kênh cấp 2 (Kênh Rạch Giá - Long Xuyên - Ranh Vọng Đông))
b	2	Đất trồng cây lâu năm		
-	-	Đường tỉnh 943 (Cầu Thoại Giang - Cầu Ba Thê 1-Ranh Óc Eo)	77	Sửa tên đường (Tên cũ: Đường tỉnh 943 (Cầu Thoại Giang - ranh xã Óc Eo))
II	**BỔ SUNG**			
1	II	Ấp Bình Thành, Ấp Kiên Hảo, Ấp Nam Huề, Ấp Tây Huề		
a	1	Đất trồng cây hàng năm, đất có mặt nước nuôi trồng thủy sản		
-	-	Tiếp giáp kênh cấp III	47	Bổ sung
-	-	Khu vực còn lại	40	Bổ sung
b	2	Đất trồng cây lâu năm		
-	-	Tiếp giáp kênh cấp III	53	Bổ sung
-	-	Khu vực còn lại	47	Bổ sung
2	III	Ấp Bắc Thạnh, Ấp Mỹ Giang, Ấp Tây Bình, Ấp Trung Bình		

TT	Số TT PL97 theo Nghị quyết số 16/2025/NQ-HĐND	Loại đất	Giá đất	Ghi chú
a	1	Đất trồng cây hàng năm, đất có mặt nước nuôi trồng thủy sản		
-	-	Tiếp giáp kênh cấp III	47	Bổ sung
-	-	Khu vực còn lại	40	Bổ sung
b	2	Đất trồng cây lâu năm		
-	-	Tiếp giáp kênh cấp III	53	Bổ sung
-	-	Khu vực còn lại	47	Bổ sung